TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/KDTM-ST
Ngày: 06-8-2018
V/v *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Ất;

2. Ông Nguyễn Trọng Sơn.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2018/TLST-KDTM ngày 20/3/2018 về việc*"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXX-ST ngày 15/6/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐST-KDTM ngày 29/6/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2018/QĐST-KDTM ngày 17/7/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam.

Trụ sở: Số 02, đường L, quận B Đ, Tp. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam: Ông Trịnh Ngọc Kh, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên của Ngân NN và PTNT Việt Nam (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hải Đ - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam chi nhánh thị xã G, tỉnh N.

Địa chỉ: Số 49, đường Tr, phường NT, thị xã G, tỉnh N (có mặt).

2. Bị đơn: Công ty TNHH SX-TM-DV P T.

Trụ sở: Tổ 3, phường NT, thị xã G, tỉnh N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Văn Công Minh T - Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH SX-TM-DV P T (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo đơn khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền ông Trần Hải Đ trình bày*:** Ngày 29/03/2011, Công ty TNHH SX-TM-DV P T do ông Văn Công T làm giám đốc có

vay Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam - Chi nhánh thị xã G, tỉnh N số tiền 2.000.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số: 5307LAV201100213 ngày 29/03/2011, cụ thể thư sau:

Ngày 30/03/2012, Công ty TNHH SX-TM-DV PT nhận nợ số tiền 2.000.000.000 đồng theo giấy nhận nợ số 5307LDS201200242, mục đích kinh doanh vật liệu xây dựng, hạn trả vào ngày 28/09/2012 (gia hạn nợ gốc và lãi đến ngày 28/03/2013).

Đến hạn trả nợ, Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam - Chi nhánh thị xã G, tỉnh N đã đôn đốc và yêu cầu khách hàng trả nợ nhiều lần nhưng Công ty TNHH SX-TM-DV PT không thực hiện theo cam kết đã ký trong hợp đồng tín dụng số: 5307LAV201100213 ngày 29/03/2011.

Như vậy Công ty TNHH SX-TM-DV PT đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, để quá hạn kể từ ngày 29/03/2013.

Tính đến ngày 23/4/2015, Công ty TNHH SX-TM-DV PT đã trả nợ gốc được số tiền gốc là 1.999.999.000 đồng và tiền lãi là 58.001.000 đồng.

Ngày 20/10/2017, Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH SX-TM-DV PT phải trả nợ số tiền gốc là 1.000 đồng; nợ lãi tính đến ngày 20/10/2017 là 1.092.638.382 đồng và sau ngày 20/10/2017, Công ty TNHH SX-TM-DV PT tiếp tục phải chịu lãi suất phát sinh trên số tiền nợ gốc là 1.000 đồng theo hợp đồng tín dụng mà hai bên ký kết số 5307LAV201100213 ngày 29/03/2011.

***Theo đại diện theo pháp luật của bị đơn ông Văn Công Minh T trình bày*:** Ngày 29/03/2011, Công ty TNHH SX-TM-DV PT do ông Văn Công T làm giám đốc có vay Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam - Chi nhánh thị xã G, tỉnh N số tiền 2.000.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số: 5307LAV201100213.

Ngày 30/03/2012, Công ty TNHH SX-TM-DV PT nhận nợ số tiền 2.000.000.000 đồng theo giấy nhận nợ số 5307LDS201200242, mục đích kinh doanh vật liệu xây dựng, hạn trả vào ngày 28/09/2012 (gia hạn nợ gốc và lãi đến ngày 28/03/2013).

Tính đến ngày 23/4/2015, phía Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam - Chi nhánh thị xã G, tỉnh N đã xử lý các tài sản đảm bảo để thu hồi nợ của Công ty TNHH SX-TM-DV PT đã trả cho Ngân hàng được số tiền gốc là 1.999.999.000 đồng và 58.001.000 đồng tiền lãi.

Tính đến ngày 20/10/2017, Công ty TNHH SX-TM-DV PT còn nợ lại Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam số tiền gốc là 1000 đồng và nợ lãi là 1.092.638.382 đồng.

Nay Công ty TNHH SX-TM-DV PT kinh doanh thua lỗ nên không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam. Vì vậy Công ty TNHH SX-TM-DV PT mong muốn được phía Ngân hàng tạo điều kiện cho Công ty xin không phải trả số tiền gốc là 1.000 đồng và tiền lãi là 1.092.638.382 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH SX-TM-DV PT trả nợ số tiền gốc là 1.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 06/8/2018 là 1.092.638.751 đồng và từ

ngày 07/8/2018, Công ty TNHH SX-TM-DV PT tiếp tục phải chịu lãi suất phát sinh trên số tiền gốc còn nợ là 1.000 đồng với mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 5307LAV201100213 ngày 29/03/2011, được ký kết giữa Công ty TNHH-SX-TM-DV PT và Chi nhánh Ngân hàng NN và PTNT thị xã G, tỉnh N cho đến khi thanh toán xong.

Tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH SX-TM-DV PT ông Văn Công Minh T xác định do Công ty kinh doanh thua lỗ và không có khả năng trả nợ nên đề nghị phía Ngân hàng tạo điều kiện cho Công ty xin không phải trả số tiền gốc là 1000 đồng và tiền lãi là 1.092.638.751 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm yêu cầu giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 278; Điều 280; Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam. Buộc Công ty TNHH SX-TM-DV PT phải trả cho Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam tổng số tiền là: 1.092.639.751 đồng (trong đó nợ gốc là 1.000 đồng; nợ lãi: 1.092.638.751 đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngày 29/03/2011, Công ty TNHH SX-TM-DV PT do ông Văn Công Minh T làm giám đốc có vay Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam - Chi nhánh thị xã G, tỉnh N số tiền 2.000.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số: 5307LAV201100213. Ngày 30/03/2012, Công ty TNHH SX-TM-DV PT nhận nợ số tiền 2.000.000.000 đồng theo giấy nhận nợ số 5307LDS201200242, mục đích kinh doanh vật liệu xây dựng, hạn trả vào ngày 28/09/2012 (gia hạn nợ gốc và lãi đến ngày 28/03/2013).

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH SX-TM- DV PT đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH SX-TM-DV P T phải trả số tiền tổng cộng là 1.092.638.382 đồng. Theo như hợp đồng và giấy nhận nợ thì quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" được quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hiện tại, Công ty TNHH SX-TM-DV PT có địa chỉ tổ 3, phường N T , thị xã G, tỉnh N vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy: Theo nội dung của hợp đồng tín dụng số 5307LAV201100213 ngày 29/03/2011, được ký kết giữa Công ty TNHH SX TM DV PT và Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam - Chi nhánh thị xã G, tỉnh N thì các bên ký kết

hợp đồng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật. Qúa trình thực hiện hợp đồng, phía Công ty TNHH SX TM DV PT đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định tại Điều 6 của hợp đồng mà hai bên đã ký kết nên Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam có quyền khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH SX TM DV PT phải trả tổng số tiền là: 1.093.638.382 đồng (trong đó nợ gốc là 1.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày 20/10/2017 là 1.092.638.382 đồng).

[3] Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 23/4/2015, Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam - Chi nhánh thị xã G, tỉnh N đã xử lý các tài sản đảm bảo của Công ty TNHH SX-TM-DV PT và đã thu hồi nợ được số tiền gốc là: 1.999.999.000 đồng và tiền lãi là 58.001.000 đồng. Đến ngày 06/8/2018, Công ty TNHH SX-TM-DV PT còn nợ số tiền gốc là 1.000 đồng; nợ lãi 1.092.638.751 đồng).

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH SX TM DV PT ông Văn Công Minh T thừa nhận hiện tại Công ty còn nợ số tiền gốc là 1000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 06/8/2018 là 1.092.638.751 đồng, do Công ty kinh doanh thua lỗ và không có khả năng trả nợ nên đề nghị phía NNgân hàng NN và PTNT Việt Nam tạo điều kiện cho Công ty xin không phải trả số tiền gốc và lãi nêu trên.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam, yêu cầu Tòa án giải quyết quyết buộc Công ty TNHH SX-TM-DV PT phải trả số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 06/8/2018 tổng cộng là: 1.092.639.751 đồng và kể từ ngày 07/8/2018, Công ty TNHH SX-TM-DV PT tiếp tục phải chịu lãi suất phát sinh trên số tiền gốc còn nợ là 1.000 đồng với mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 5307LAV201100213 ngày 29/03/2011, được ký kết giữa Công ty TNHH-SX-TM-DV PT và Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam - Chi nhánh thị xã G, tỉnh N cho đến khi thanh toán xong.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam. Buộc Công ty TNHH SX TM DV PT trả nợ gốc và lãi tổng cộng: 1.092.639.751 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5] Từ những phân tích nhận định trên đây, Hội đồng xét xử thảo luận đi đến thống nhất, chấp nhận nội dung khởi kiện NNgân hàng NN và PTNT Việt Nam. Buộc Công ty TNHH SX-TM-DV PT phải trả nợ số tiền gốc và lãi tổng cộng là 1.092.639.751 đồng, (trong đó nợ gốc là 1.000 đồng; nợ lãi là 1.092.638.751 đồng). Kể từ ngày 07/8/2018, Công ty TNHH SX-TM-DV PT tiếp tục phải chịu lãi suất phát sinh trên số tiền gốc còn nợ là 1.000 đồng với mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 5307LAV201100213 ngày 29/03/2011, được ký kết giữa Công ty TNHH-SX-TM-DV PT với Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam - Chi nhánh thị xã G, tỉnh N cho đến khi thanh toán xong.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam được chấp nhận nên Công ty TNHH SX-TM-DV PT phải nộp toàn bộ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trên số tiền 1.092.639.751 đồng = 44.779.192 đồng (làm tròn 44.779.000 đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam số tiền 22.390.000đ (hai mươi hai triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà Lương Thị Ánh N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00017564 ngày 19/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng Điều 278; Điều 280; Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng.

2. Tuyên xử:

Chấp nhận nội dung yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam đối với Công ty TNHH SX-TM-DV PT.

Buộc Công ty TNHH SX-TM-DV PT phải trả cho Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam tổng cộng số tiền là 1.092.639.751đ **(**một tỷ, không trăm chín mươi hai triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn, bảy trăm năm mươi một đồng (trong đó nợ gốc là 1.000 đồng và nợ lãi là 1.092.638.751 đồng).

Kể từ ngày 07/8/2018, Công ty TNHH SX-TM-DV PT tiếp tục phải chịu lãi suất phát sinh trên số tiền gốc còn nợ là 1.000 đồng với mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 5307LAV201100213 ngày 29/03/2011, được ký kết giữa Công ty TNHH-SX-TM-DV PT với Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam - Chi nhánh thị xã G, tỉnh N cho đến khi thanh toán xong.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2106 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miến, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Công ty TNHH SX-TM-DV PT phải nộp 44.779.000đ (bốn mươi bốn triệu, bảy trăm bảy mươi chín nghìn đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam số tiền 22.390.000đ (hai mươi hai triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà Lương Thị Ánh N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00017564 ngày 19/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thị xã Gia Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký